

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HS-ST

Ngày: 23/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Quý Chi

Thẩm phán:

Ông Bùi Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Thanh Tuyết

Bà Lương Thị Diệu

Ông Phạm Quang Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Khắc Tuấn**, sinh năm 1979 tại tỉnh Hòa Bình; nơi thường trú: Khu phố Bình Tây, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Khắc Lý, sinh năm 1941 (là bị cáo trong vụ án này) và bà Trần Thị Nhài, sinh năm 1948; gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án: 06

+ Ngày 26/10/1999 bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Bình Long tuyên phạt 07 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 61/HSST.

+ Ngày 20/10/2000 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài tuyên phạt 18 tháng tù giam về tội “Trốn khỏi nơi giam” tại Bản án số 28/HSST.

+ Ngày 21/11/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tuyên phạt 04 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” tại Bản án số 84/2000/HSST.

+ Ngày 12/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện (nay thị xã) Bình Long tuyên phạt 36 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 112/2007/HSST.

+ Ngày 16/12/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Long tuyên phạt 48 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 66/2011/HSST.

+ Ngày 27/7/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Long tuyên phạt 08 năm tù giam về tội “Cướp tài sản” tại Bản án số 31/2015/HSST (ngày 28/02/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt)

- Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa;

2. Họ và tên: **Lê Quang Lưu**, sinh năm 1975 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: Khu phố 1, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lê Quang Huệ, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Lê Thị Thón, sinh năm 1947 (đã chết); gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo có vợ là Võ Thị Đoàn Trinh, sinh năm 1979, chưa có con.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Không

- Nhân thân:

+ Ngày 13/4/1999 bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Bình Long tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 18/HSST.

+ Ngày 10/6/2003 bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Bình Long tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 35/HSST.

+ Ngày 12/8/2004 bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Bình Long tuyên phạt 24 tháng tù giam về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 63/HSST.

+ Ngày 28/9/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên phạt 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù tại Bản án số 63/HSST ngày 12/8/2004 của Tòa án nhân dân huyện Bình Long. Buộc bị cáo chấp hành chung cả hai bản án là 09 năm tại Bản án số 179/2005/HSST (ngày 12/3/2012 bị cáo chấp hành xong án phạt tù và ngày 15/8/2012 chấp hành xong bản án.

+ Ngày 30/7/2020 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Khai xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích” (bị cáo đóng phạt ngày 30/9/2020)

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa;

3. Họ và tên: **Phan Quốc Sang**, sinh năm 1974 tại tỉnh Bình Phước; nơi thường trú: Khu phố Phú Thuận, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Phan Văn Khánh, sinh năm 1942 và bà Nguyễn

Thị Phương, sinh năm 1946 (đã chết); gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: 01

Ngày 30/6/2021 bị Công an thị xã Bình Long xử phạt hành chính phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi “Cho vay tại sòng bạc, nơi đánh bạc khác” tại Quyết định số 69/QĐ-XPVPHC (bị cáo chưa nộp phạt)

- Nhân thân: Ngày 06/6/2019 bị Công an thị xã Bình Long xử phạt hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tham gia đánh bạc trái phép” tại Quyết định số 70/QĐ-XPVC (bị cáo đã nộp phạt ngày 24/3/2020).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/10/2023, bị cáo có mặt tại phiên tòa;

4. Họ và tên: **Nguyễn Khắc Lý**, sinh năm 1941 tại Thành phố Hà Nội; nơi thường trú: Khu phố Bình Tây, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Khắc Đê (đã chết) và bà Đặng Thị Ngầm (đã chết); bị cáo có vợ là Trần Thị Nhài, sinh năm 1948 và 05 người con, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1992;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/9/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa;

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn, Lê Quang Lưu: Luật sư Phạm Trọng Êm, Luật sư thuộc Công ty luật TNHH Trọng Êm và Cộng sự - Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước; Địa chỉ: Số 251 Bờ Bao Hợp tác xã Phong Phú, ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị hại: Bà Trần Thị Lan, sinh năm 1965; Địa chỉ: Tổ 12, khu phố Phú Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Nhài, sinh năm 1948; Địa chỉ: Khu phố Bình Tây, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước (vắng mặt);

2. Hà Thanh Lâm, sinh năm 1970; Địa chỉ: ấp Suối Ngang, xã Nha Bích, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (vắng mặt);

3. Chị Nguyễn Thị Anh, sinh năm 1983; Địa chỉ: ấp Suối Ngang, xã Nha Bích, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (vắng mặt);

4. Bà Nguyễn Thị Như Thủy, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp Sóc Răng, xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (có đơn xin xét xử vắng mặt);

5. Ông Đặng Ngọc Hoàng, sinh năm 1964; Địa chỉ: Tò 2, khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước (vắng mặt);

6. Anh Vũ Văn Sang, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 8, khu phố 12, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (vắng mặt);

7. Anh Nguyễn Xuân Trường, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ 3, khu phố 2, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (vắng mặt);

8. BÀ Võ Thị Đoàn Trinh, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp Trường Thịnh, xã Phước An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (có mặt);

9. **Chị Phan Thị Sinh, trú tại: Tổ 9, khu phố Bình Tân, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước (có mặt)**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 07/5/2023, Nguyễn Khắc Tuấn vào cửa hàng tạp hóa “Bé Lan” của bà Trần Thị Lan trú tại khu phố Phú Bình, Phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước để mua thuốc lá. Trong lúc người bán trả tiền thừa thì Tuấn nhìn thấy trong ngăn kéo có nhiều tiền, ước lượng khoảng 30 triệu đồng nên khi về nhà Tuấn nảy sinh ý định đến tối sẽ đột nhập vào lấy trộm tiền. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Tuấn sử dụng điện thoại OPPO màu đen của Tuấn gọi điện cho Lê Quang Lưu nói “*tối có rảnh không lên chở tôi đi công việc*” mục đích của Tuấn là rủ Lưu chở Tuấn đi trộm cắp tài sản, Lưu hiểu ý của Tuấn là đi trộm cắp tài sản nên đồng ý và nói “*tôi chỉ chở ông đi lấy tiền xe ôm thôi*”, để tránh bị xử lý về mặt pháp luật nếu bị bắt. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Lưu điều khiển xe Wave màu xanh, biển số 93C1-259.21 đến nhà chở Tuấn đi trộm cắp tài sản. Khi đi, Tuấn mặc trên người 02 quần Jean dài màu đen, áo trong là áo sơ mi dài tay màu xám, áo bên ngoài là áo lao động màu xanh dài tay, chân mang một đôi giày màu đen đỏ, đeo một túi màu đen bên trong đựng 01 mỏ lết, 01 bình gas nhỏ, 01 đầu khò bình gas, 01 khăn tắm, 01 mũ kết màu đen bên trên có hình hai con mắt, 02 khẩu trang, 02 cái găng tay y tế. Do còn sớm nên Lưu chở Tuấn đến nhà của Phan Quốc Sang chơi và nằm ngủ trên võng trước nhà Sang.

Đến khoảng 00 giờ ngày 08/5/2023, Tuấn và Lưu thức dậy, Lưu điều khiển xe Wave chở Tuấn đến chợ Bình Long và dừng lại cho Tuấn xuống xe mang theo một cái túi màu đen, bên trong đựng các dụng cụ đã chuẩn bị trước đó rồi đi bộ vào bên trong chợ, còn Lưu thì quay lại nhà Sang nằm võng chờ Tuấn. Tuấn đi bộ vào trong cửa hàng tạp hóa “Bé Lan” dự định đột nhập lấy trộm tài sản. Tuy nhiên, khi đến nơi thì đối diện cửa hàng tạp hóa “Bé Lan” có một cửa hàng đang dọn dẹp nên Tuấn đứng vào góc khuất chờ người dọn dẹp đi khỏi mới tiến hành đột nhập. Tuấn chờ đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, thì chủ cửa hàng đối diện đóng cửa đi về, xung quanh không có ai nên Tuấn lấy găng tay cao su y tế ra đeo, trùm khăn lên đầu, đội mũ kết lên đầu, đeo khẩu trang để không ai nhận dạng được và tiến hành bẻ khóa đột nhập vào cửa hàng tạp hóa “Bé Lan”. Tuấn quan sát tiệm tạp hóa có 03 cửa cuốn, Tuấn sử dụng mỏ lết mang theo bẻ khoen móc ổ khóa cửa cuốn ở phía bên trái lối vào cửa chính của

tiệm. Tuấn bẻ khoảng 01 phút thì bẻ gãy khoen nhưng mở cửa lên không được. Tuấn tiếp tục dùng mỏ lết bẻ khoen móc ổ khóa bên trái của cửa cuốn trung tâm, khoảng 01 phút Tuấn bẻ gãy khoen này (cửa này chỉ khóa khoen bên trái) rồi Tuấn dùng hai tay nâng cửa cuốn lên khoảng 01m, chui vào bên trong rồi lại hạ cửa cuốn xuống. Sau khi vào được bên trong, Tuấn bắt đầu tìm kiếm tài sản ở vị trí quây tính tiền, tại bàn gỗ phía bên phải Tuấn thấy ngăn kéo chứa tiền đã bị khóa. Tuấn nhìn xung quanh thấy có một cái tua vít và kìm cắt để trong ngăn kéo ở gần đó nên lấy tua vít cạy ngăn kéo chứa tiền. Khi Tuấn cạy được ngăn kéo ra và thấy bên trong có nhiều loại tiền mệnh giá từ 1.000 đồng đến 50.000 đồng được xếp nằm đứng, lấp kín hơn một nửa ngăn tiền nhưng Tuấn không xác định được là khoảng bao nhiêu. Thấy nhiều tiền, Tuấn lấy bịch nilong màu trắng đục ở trong cửa hàng và lấy hết số tiền trong ngăn kéo bỏ vào trong bịch rồi tiếp tục tìm kiếm tiền bên trong cửa hàng. Tuấn đi đến một tủ gỗ có hai ngăn, ngăn trên là ngăn kéo, ngăn dưới là ngăn mở cánh, cả hai ngăn đều khóa. Tuấn sử dụng tua vít cạy khóa mở ngăn tủ trên thì thấy bên trong có nhiều loại tiền mệnh giá từ 1.000 đồng đến 50.000 đồng được xếp nằm đứng, lấp gần đầy ngăn kéo nên tiếp tục lấy một bịch nilong màu trắng đục khác lớn hơn ở trong cửa hàng và lấy hết số tiền trong ngăn kéo này bỏ vào trong bịch. Tuấn tiếp tục cạy khóa ngăn tủ dưới nhưng mở không được nên Tuấn dùng chân đạp bẻ cánh cửa ngăn dưới của tủ. Sau khi đạp bẻ cánh cửa, thấy bên trong có nhiều bịch nilong đựng tiền, bên trong các bịch nilong đựng các loại tiền có mệnh giá từ 1.000 đồng đến 500.000 đồng được xếp thành từng xấp, Tuấn không nhớ hết số tiền trong ngăn tủ nhưng Tuấn nhớ có một bịch đựng 12 xấp tiền loại mệnh giá 500.000 đồng, mỗi xấp như vậy có 100 tờ tiền, tổng số 12 xấp tương ứng với số tiền 600.000.000 đồng. Tuấn lấy bịch đựng 12 xấp tiền mỗi tờ có mệnh giá 500.000 đồng bỏ vào bên trong túi đeo màu đen đựng đồ nghề mà Tuấn mang theo, còn các bịch tiền còn lại thì Tuấn bỏ vào túi nilong lấy được ở trong cửa hàng. Sau khi lấy tiền từ ngăn tủ dưới thứ 2 xong, Tuấn quay lại cạy ngăn tủ dưới của tủ tiền đầu tiên mà Tuấn đã dùng tua vít cạy khóa tủ. Sau khi cạy được khóa tủ, thấy bên trong có nhiều bịch nilong đựng tiền mệnh giá từ 1.000 đồng đến 50.000 đồng. Sau khi lấy được tiền, Tuấn bỏ vào túi nilong và đi về, trên đường đi, Tuấn cởi bỏ quần, áo đang mặc bên ngoài, khăn, mũ, khẩu trang, giày, bao tay ra và vứt bỏ ở gần các sạp bán đồ ở chợ rồi đi bộ đến vị trí mà Lưu để Tuấn xuống xe gọi điện cho Lưu đến chở Tuấn về nhà ông Nguyễn Khắc Lý là cha ruột của Tuấn. Khi vào nhà, Tuấn bỏ 04 bịch nilong đựng tiền ở sân, rồi đi vào trong phòng của Tuấn thay quần áo và giấu túi đeo màu đen đựng đồ nghề và 12 xấp tiền có mệnh giá 500.000 đồng dưới gầm giường, mục đích không để cho Lưu biết. Sau đó, Tuấn đi ra lấy 04 bịch nilong đựng tiền để ở sân đi với Lưu vào nhà ngồi ở phòng ngủ rồi nói với Lưu “đây là tiền mới trộm ở tiệm tạp hóa về, giờ chia 3 phần tôi lấy hai phần, anh lấy một phần” thì Lưu đồng ý. Tuấn và Lưu đếm các loại tiền mệnh giá từ 10.000 đồng đến 500.000 đồng thì được tổng cộng 150.000.000 đồng, Tuấn chia cho Lưu số tiền 43.500.000 đồng, Tuấn lấy phần còn lại 100.000.000 đồng. Còn số tiền lẻ khoảng 10.000.000 đồng gồm các loại tiền có mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng và 5.000 đồng thì Tuấn và Lưu không đếm mà ước lượng rồi chia đều cho hai người. Lúc này, Lý chưa ngủ,

đang nằm xem ti vi thì thấy Tuấn và Lưu ngồi đếm tiền chia nhau nên biết Tuấn và Lưu mới đi lấy trộm được nhưng không nói gì. Sau đó, Lưu ra văng ngủ đến 04 giờ sáng thì Lưu mang tiền ra về, còn Tuấn thì đi ngủ. Đến sáng cùng ngày, Tuấn lấy bịch tiền trong giỏ mà Tuấn cất giấu dưới gầm giường ra đếm thì thấy trong bịch có 12 xấp tiền, mỗi xấp có 100 tờ, mỗi tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, tổng cộng được số tiền 600 triệu đồng. Tuấn đưa cho ông Lý số tiền 200 triệu đồng và nói *“con cho bố với mẹ, thích mua gì thì mua, sắm gì thì sắm”*. Lý nói *“ừ thì tao cầm đây cho mày”* rồi lấy số tiền nêu trên cất vào tủ, còn số tiền lẻ có mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng và 5.000 đồng Lý thấy Tuấn vẫn để trên nền nhà và biết là tiền do Tuấn lấy trộm mà có nên xếp lại cất vào hộp sắt và giấu trên la phong hiên nhà phía trước.

Khoảng 05 giờ ngày 08/5/2023, bà Trần Thị Lan phát hiện cửa hàng bị kẻ gian đột nhập, mở khóa cửa, cạy tủ trong cửa hàng lấy đi số tiền khoảng 767.000.000 đồng nên bà Lan đã trình báo sự việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra.

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, sợ bị Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện mời làm việc nên khoảng 10 giờ ngày 09/5/2023 Tuấn đến nhà của Sang để bàn bạc với Sang về việc nếu Cơ quan điều tra có mời Sang làm việc thì Sang phải nói *“tối ngày 07/5/2023 rạng sáng ngày 08/5/2023 Tuấn ngủ tại nhà của Sang”*, thì Sang đồng ý. Đến chiều ngày 09/5/2023, Công an thị xã Bình Long mời Sang lên làm việc thì Sang trình bày như lời dặn của Tuấn. Sau khi làm việc, Sang nhận thức được Tuấn đã có hành vi vi phạm pháp luật nên nhờ Sang khai báo gian dối. Đến ngày 10/5/2022, Sang nghe tin cửa hàng “Bé Lan” bị mất trộm tài sản nên Sang nghi ngờ Tuấn là người lấy trộm. Khoảng 02 ngày sau, khi gặp Tuấn, Sang hỏi *“hôm bữa trúng mánh hả”*, mục đích Sang hỏi Tuấn là để xác định xem có phải Tuấn là người đã lấy trộm tiền của cửa hàng Bé Lan không. Tuấn trả lời *“vô được một ít, để bữa nào em cho anh tiền mua xe”*. Khi nghe Tuấn nói vậy, Sang nhận thức được chính Tuấn là người đã lấy trộm tài sản của cửa hàng tạp hóa “Bé Lan”. Khoảng 04 ngày sau, Tuấn đến nhà cho Sang 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng bao gồm 15 triệu đồng loại tiền mệnh giá 500 nghìn đồng, 04 triệu đồng loại tiền mệnh giá 20 nghìn đồng và 01 triệu đồng loại tiền mệnh giá 10 nghìn đồng.

Số tiền còn lại, Tuấn dùng đánh bạc tại sòng bạc Campuchia và tiêu xài cá nhân nên không thu hồi được [Các bút lục 196-127; 247-271; 279-303; 315-328;].

Tại Kết luận giám định số 285/23/KLGDADN-PYQG ngày 17/5/2023 của Viện pháp y Quốc gia kết luận:

ADN thu từ mảnh bao tay cao su màu trắng thu tại vị trí số 02 ở hiện trường trùng khớp hoàn toàn với ADN của Nguyễn Khắc Tuấn trên tất cả các locus STR đã so sánh.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra thu giữ:

- *Thu giữ tại hiện trường gồm:*

- + Mảnh gỗ hình không rõ dạng, kích thước (32x36)cm vị trí số 02.
- + 01 (một) tuốc nơ vít dài 19cm, đầu bẹp hai cạnh, cán bằng nhựa màu trắng và đỏ, đường kính cán 2,2cm; 01 (một) tuốc nơ vít dài 23cm, đầu bốn cạnh, cán bằng nhựa màu đỏ và đen, đường kính cán 2,5cm tại vị trí số 02.
- + 01 (một) mảnh bao tay cao su màu trắng, có dấu vết rách, không rõ hình dạng, kích thước (3,2x2,5)cm tại vị trí số 02.
- + Mảnh kim loại (dạng khoen cửa), hình không rõ dạng, kích thước (4,0x4,0)cm tại vị trí số 03
- + Mảnh kim loại (dạng khoen cửa), hình không rõ dạng, kích thước (1,6x1,2)cm tại vị trí số 04
- Mảnh bao tay cao su màu trắng, có dấu vết rách, hình không rõ dạng, kích thước (3,5x2,5)cm tại vị trí số 06.
- + 02 (hai) đoạn thuốc lá hiệu “DEMI” đã qua sử dụng, dài lần lượt 3,2cm và 6,7cm tại vị trí số 07.
- + 01 (một) mỏ lết bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đỏ, nhãn hiệu “DFJ”, kích thước 12inch.
- + 01 (một) bình ga mini nhãn hiệu Namilux, màu vàng trắng xanh đã qua sử dụng.
- + 01 (một) đầu khò lửa màu vàng đồng, núm vặn màu cam đã qua sử dụng.
- + 01 đoạn video có độ dài 59 phút 59 giây, từ 01 giờ 00 phút 00 giây đến 01 giờ 59 phút 59 giây. Do camera CH11 bên trong cửa hàng được gắn ở phía trên nhìn xuống quầy tính tiền ghi lại.
- + 01 đoạn video có độ dài 59 phút 59 giây, từ 01 giờ 00 phút 00 giây đến 01 giờ 59 phút 59 giây. Do camera CH11 bên trong cửa hàng được gắn ở phía trên nhìn xuống cửa ra vào ghi lại.
- *Tạm giữ của Lê Quang Lưu gồm:*
 - + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A32 màu xanh, số Imei1: 356835252631097, Imei2: 358934992631091, trong máy có gắn sim điện thoại số thuê bao 0969716586.
 - + 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 93009838, biển số đăng ký 93C1-447.72 mang tên chủ xe Lê Quang Lưu.
 - + Số tiền 5.265.000 đồng (Năm triệu hai trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).
 - + 01 (một) xe mô tô biển số 93C1-447.72, số khung: RLHJA3924PY495533, số máy: JA39E3121177.
- *Tạm giữ của Nguyễn Xuân Trường:*
 - + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu xanh – đen, biển số 93C1 - 259.21; số máy: JA39E-1062636, số khung: 204799 (phương tiện Lê Quang Lưu chở Nguyễn Khắc Tuấn đi trộm cắp tài sản).

- *Tạm giữ của Phan Quốc Sang gồm:*

+ 01 túi nilon màu đen, có hai quai xách, có kích thước từ đáy lên phần cao nhất của quai xách dài 39cm, chiều dài đáy túi nilon dài 25cm và số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

- *Tạm giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Nguyễn Khắc Tuấn gồm:*

+ Số tiền 16.857.000 đồng;

+ Một đôi giày bằng vải màu đỏ đen, dây giày màu trắng, chiều dài của một chiếc giày là 25cm, rộng nhất 9,4cm; một mớ lết dài 24,4cm, cán bọc nhựa màu đỏ, có chữ YETL; một cái cờ lê dài 13cm; một cái kìm cộng lực dài 60cm, tay cầm màu xanh đen, trên tay cầm có dòng chữ WYNN'S được đựng trong túi vải màu xanh đã được niêm phong theo quy định.

Đối với số tiền 22.122.000 đồng (gồm 5.265.000 đồng tạm giữ của bị cáo Lê Quang Lưu và số tiền 16.857.000 đồng trong quá trình khám xét nhà Nguyễn Khắc Tuấn), ngày 06/9/2023 cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Phước đã trả lại cho bị hại bà Trần Thị Lan.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Bà Trần Thị Lan yêu cầu bồi thường số tiền 744.878.000 đồng (bảy trăm bốn mươi bốn triệu, tám trăm bảy mươi tám ngàn đồng) mà các bị cáo đã chiếm đoạt (đã khấu trừ số tiền 22.122.000đ đã trả cho bị hại bà Lan trước đó).

Cáo trạng số 08/CT-VKSBP-P2 ngày 06/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự; Lê Quang Lưu tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Phan Quốc Sang tội “Tiêu thụ tài sản cho người khác phạm tội mà có” theo điểm d khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Khắc Lý tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm c khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố đối với các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn, Lê Quang Lưu, Phan Quốc Sang, Nguyễn Khắc Lý. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn hình phạt tù **16 đến 17** năm tù về tội “trộm cắp tài sản”

+ Tuyên bố bị cáo Lê Quang Lưu phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm

2017; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Quang Lưu hình phạt từ **13 đến 14** năm tù về tội “trộm cắp tài sản”;

+ Tuyên bố bị cáo Phan Quốc Sang phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 323; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sang từ **03 đến 04** năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc Lý phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 323; Điều 38; Điều 50; điểm o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý từ **03 đến 04** năm tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”

+ Về trách nhiệm dân sự: **Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc các bị cáo hoàn trả số tiền chiếm đoạt của bị hại theo quy định pháp luật.**

+ Về xử lý vật chứng: **Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.**

- Tại bản tranh luận người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn, Lê Quang Lưu: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh đối với bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn, Lê Quang Lưu. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có trình độ học vấn thấp, phạm tội do lạc hậu; cha mẹ là người cao tuổi theo điểm m, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, các bị cáo, bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn, Lê Quang Lưu, Phan Quốc Sang, Nguyễn Khắc Lý khai nhận toàn bộ hành vi

phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Xét, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với nhau, phù hợp kết luận giám định và các tài liệu, vật chứng đã thu thập có tại hồ sơ vụ án được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 07/5/2023, bị cáo Tuấn vào cửa hàng tạp hóa “Bé Lan” của bà Trần Thị Lan (thuộc khu phố Phú Bình, Phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước) để mua thuốc lá, biết được trong ngăn kéo đựng tiền của bà Lan có đựng nhiều tiền nên Tuấn đã nảy sinh ý định đột nhập vào cửa hàng lấy trộm tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Tuấn điện thoại rủ bị cáo Lưu cùng tham gia trộm cắp tiền thì Lưu đồng ý. Đến khoảng 00 giờ ngày 08/5/2023, Lưu điều khiển xe Wave màu xanh, biển số 93C1-259.21 chở Tuấn đến chợ Bình Long, còn Lưu quay xe về nhà Sang chở Tuấn, khi đi Tuấn mang theo 01 mỏ lết, 01 bình gas nhỏ, 01 đầu khò bình gas, 01 khăn tắm, 01 mũ kết màu đen bên trên có hình hai con mắt, 02 khẩu trang, 02 cái găng tay y tế, tất cả được bỏ vào 01 túi màu đen. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/5/2023 quan sát không có ai, Tuấn đeo găng tay, trùm khăn lên đầu, đội mũ, đeo khẩu trang, dùng mỏ lết bẻ khoen cửa cuốn và đột nhập vào trong cửa hàng tạp hóa “Bé Lan”, Tuấn dùng một cái tua vít có sẵn để cạy ngăn kéo ở bàn gỗ lấy hết số tiền có mệnh giá từ 1.000 đồng đến 50.000 đồng trong ngăn kéo, rồi tiếp tục tìm kiếm tiền bên trong cửa hàng. Khi đến tủ gỗ 02 ngăn, Tuấn dùng tua vít và chân đạp 02 ngăn tủ để lấy tiền, tổng số tiền Tuấn chiếm đoạt là 760.000.000 (bảy trăm sáu mươi triệu) đồng. Sau đó, Tuấn điện thoại cho Lưu đến chở Tuấn về nhà bố ruột của mình là Nguyễn Khắc Lý, tại đây Tuấn chia cho Lưu 43.500.000 (bốn mươi ba triệu, năm trăm nghìn) đồng. Lúc này, Lý đang nằm xem ti vi thì thấy Tuấn và Lưu đang ngồi đếm tiền chia nhau nên Lý đã biết Tuấn và Lưu mới đi lấy trộm về mà có. Lý không hứa hẹn trước, nhưng sau khi biết Tuấn và Lưu trộm cắp tiền của người khác xong về nhà của mình, được Tuấn đưa và cất giùm cho Tuấn số tiền 236.857.000 đồng. Sau đó, Tuấn lấy lại 220.000.000 đồng đem đi đánh bạc thua hết, còn lại 16.857.000 đồng đã thu giữ trong quá trình khám xét. Đối với Phan Quốc Sang tuy không hứa hẹn trước nhưng sau khi biết Tuấn và Lưu đã trộm cắp tiền tại cửa hàng “Bé Lan”, đã khai báo gian dối là tối ngày 07 đến sáng ngày 08/5/2023 Tuấn ngủ lại nhà của Sang và được Tuấn cho 20.000.000 đồng, Sang biết 20.000.000 đồng là tiền do Tuấn trộm cắp tài sản tại cửa hàng “Bé Lan” mà có nhưng Sang vẫn nhận và tiêu xài, không giao nộp hay trình báo công an.

Quá trình điều tra, bị hại bà Trần Thị Lan cho rằng số tiền bị trộm cắp là 767.000.000 đồng. Tuy nhiên, chỉ có căn cứ xác định số tiền bị cáo Tuấn chiếm đoạt của bị hại là 760.000.000đ (bảy trăm sáu mươi triệu đồng), số tiền 7.000.000 đồng còn lại bị cáo Tuấn không thừa nhận, ngoài lời khai của bị hại không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên xác định số tiền bị hại Lan bị chiếm đoạt là 760.000.000 đồng.

[3] Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn, Lê Quang Lưu đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4

Điều 173 Bộ luật Hình sự; Hành vi bị cáo Phan Quốc Sang đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm d khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Nguyễn Khắc Lý đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm c khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn, Lê Quang Lưu là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo Nguyễn Khắc Lý, Phan Quốc Sang đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gián tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác.

[5] Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn, Lê Quang Lưu nhận thức được hành vi trộm cắp chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng, không cần phải lao động nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo Tuấn và bị cáo Lưu để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Đối với các bị cáo Nguyễn Khắc Lý, Phan Quốc Sang biết số tiền 236.857.000 đồng Tuấn đưa cho Lý, số tiền 20.000.000 đồng Tuấn đưa cho Sang là do Tuấn phạm tội mà có nhưng Lý vẫn chứa chấp giúp Tuấn, Sang vẫn tiêu thụ tài sản do Tuấn phạm tội mà có nên cũng cần có mức án phù hợp để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét tính chất, mức độ, hành vi, vai trò các bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo như sau:

- Bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn: Bị cáo vừa là người khởi xướng, vừa là người rủ rê, vừa là người thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu, từng nhiều lần bị xử phạt về các hành vi phạm tội “trộm cắp tài sản”, “trốn khỏi nơi giam”, “cướp tài sản”, bị cáo mới chấp hành án xong ngày 28/02/2022, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội với mức độ ngày càng nguy hiểm hơn, lần phạm tội này thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có trình độ học vấn thấp, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Lê Quang Lưu: Bị cáo mặc dù không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng khi được Tuấn rủ rê thì bị cáo đã đồng ý chở Tuấn đi đến tiệm tạp hóa “Bé Lan”, sau khi Tuấn thực hiện xong hành vi phạm tội Lưu chở Tuấn về nhà, giúp sức cho Tuấn thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Lưu nhận lợi ích vật chất số tiền 43.500.000 đồng từ tổng số

tiền 760.000.000 đồng bị cáo Tuấn chiếm đoạt. Bản thân Lưu cũng có nhân thân xấu từng bị kết án về tội “trộm cắp tài sản”, “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, “cố ý gây thương tích” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng đạo đức mà lại tiếp tục phạm tội, bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thân nhân là người có công cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Phan Quốc Sang: Khi nghe bị cáo Tuấn nói việc đã lấy trộm tài sản tại cửa hàng tạp hóa “Bé Lan” và được Tuấn cho 20.000.000 đồng, Sang biết số tiền này do bị cáo Tuấn phạm tội mà có nhưng bị cáo vẫn nhận và tiêu xài cá nhân. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã tác động gia đình nộp lại hết số tiền 15.000.000 đồng để khắc phục hậu quả (cùng với số tiền 5.000.000đ bị thu giữ), gia đình bị cáo có công cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, được xử phạt mức hình phạt dưới mức thấp nhất khung hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Khắc Lý: Bị cáo biết số tiền bị cáo Tuấn đưa cho bị cáo là do phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý cất giấu giúp bị cáo Tuấn 236.857.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, là người đủ 70 tuổi trở lên, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên chỉ cần xử phạt bị cáo mức khởi điểm khung hình phạt là tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Xét bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với các quy định của pháp luật thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo. Để thể hiện sự khoan hồng pháp luật đồng thời Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội nên cần xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt là 03 năm tù và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo trong thời gian 05 năm theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại bà Trần Thị Lan yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 744.878.000 đồng (bảy trăm bốn mươi bốn triệu tám trăm bảy mươi tám ngàn đồng đồng) mà các bị cáo đã chiếm đoạt (đã khấu trừ số tiền 22.122.000 đồng Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ trả cho bà Lan). Xét thấy, trong tổng số tiền 744.878.000 đồng:

+ Bị cáo Tuấn đưa cho bị cáo Lưu 43.500.000 đồng, cần buộc bị cáo Lưu phải bồi thường cho bị hại số tiền 43.500.000đồng này.

+ Bị cáo Tuấn đưa cho bị cáo Sang 20.000.000đồng, Sang đã tiêu xài cá nhân hết 15.000.000đồng. Quá trình điều tra đã thu giữ được 5.000.000 đồng, số tiền 15.000.000 đồng còn lại chị Phan Thị Sinh là em gái bị cáo Sang đã thay bị cáo giao nộp cho Hội đồng xét xử để khắc phục hậu quả cho bị hại (Theo phiếu thu ngày 23/5/2024). Nên, cần tuyên trả cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng này.

Chị Phan Thị Sinh không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền chị giao nộp thay bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Bị cáo Tuấn đưa cho chị Nguyễn Thị Anh và anh Hà Thanh Lâm (vợ chồng em gái ruột của Tuấn) mượn 15.000.000 đồng số tiền này chị Anh chưa trả lại bị cáo Tuấn nên cần buộc chị Anh và anh Lâm có nghĩa giao nộp lại số tiền này để hoàn trả cho bị hại.

+ Như vậy, số tiền còn lại bị cáo Tuấn phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại bà Lan là 666.378.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với vật chứng đã thu giữ là công cụ phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy gồm:

- Mảnh gỗ hình không rõ dạng, kích thước (32x36)cm vị trí số 02 (niêm phong);

- 02 (một) tuốc nơ vít, trong đó 01 tuốc nơ vít dài 19cm, đầu bẹp hai cạnh, cán bằng nhựa màu trắng và đỏ, đường kính cán 2,2cm; 01 (một) tuốc nơ vít dài 23cm, đầu bốn cạnh, cán bằng nhựa màu đỏ và đen, đường kính cán 2,5cm tại vị trí số 02 (niêm phong);

- 01 (một) mảnh bao tay cao su màu trắng, có dấu vết rách, không rõ hình dạng, kích thước (3,2x2,5)cm tại vị trí số 02 (đã qua giám định và niêm phong theo quy định); Mảnh bao tay cao su màu trắng có dấu vết rách, không rõ hình dạng, kích thước (3,2x2,5)cm tại vị trí số 06;

- Mảnh kim loại (dạng khoen cửa), hình không rõ dạng, kích thước (4,0x4,0)cm tại vị trí số 03.

- Mảnh kim loại (dạng khoen cửa), hình không rõ dạng, kích thước (1,6x1,2)cm tại vị trí số 04;

- 02 (hai) đoạn thuốc lá hiệu “DEMI” đã qua sử dụng, dài lần lượt 3,2cm và 6,7cm tại vị trí số 07;

- 01 (một) mỏ lết bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đỏ, nhãn hiệu “DFJ”, kích thước 12inch;

- 01 (một) bình ga mini nhãn hiệu Namilux, màu vàng trắng xanh đã qua sử dụng; 01 (một) đầu khò lửa màu vàng đồng, núm vặn màu cam đã qua sử dụng (niêm phong);

- 01 đôi giày bằng vải màu đỏ đen, dây giày màu trắng, chiều dài của một chiếc giày là 25cm, rộng nhất 9,4cm; một mỗ lết dài 24,4cm, cán bọc nhựa màu đỏ, có chữ YETL; một cái cò lê dài 13cm (Túi niêm phong chuyên dụng, mã số: NS1A 081519);

- 01 cái kìm cộng lực dài 60cm, tay cầm màu xanh đen, trên tay cầm có dòng chữ WYNN'S được đựng trong túi vải màu xanh (Thùng giấy đã được niêm phong có chữ ACECOOK).

- Các đồ vật được bỏ trong thùng giấy màu đỏ có chữ "Lifebuoy", dán kín miệng và niêm phong theo quy định, tại vị trí giáp lai có chữ ký của các thành phần tham dự và dấu mộc tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Phước bên trong gồm có:

+ 01 cái bóp da màu đỏ, bên trong có 01 đơn xin xác nhận hộ khẩu;

+ 01 cái giỏ xách màu hồng. Bên trong cái giỏ xách màu hồng có 01 cái ví da nhãn hiệu Jeep; 01 cái ví da nhãn hiệu Levi's;

+ 01 túi đeo bằng vải, màu đen. Bên trong túi có các đồ vật sau: 02 tờ lịch ngày 30/4/2023 và 01/5/2023; 01 thiệp mời đám cưới; 01 bịch khẩu trang màu xanh; 01 tờ giấy trắng có chữ in bằng mực màu đen;

+ 01 túi nilong màu đen bên trong có 01 hộp kim loại màu đỏ, có nắp đậy, trên hộp kim loại có chữ Tài Lộc, kích thước (24x17x14,5)cm. Bên trong hộp kim loại có 02 hộp giấy màu đen: 01 hộp giấy màu đen, kích thước (16x12,5x5)cm, trên hộp có chữ AMOUR NIGHT; 01 hộp giấy màu đen kích thước (21,5x15,5x6,5)cm;

+ 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 hộp kim loại màu đỏ có nắp đậy, trên hộp có chữ LUCKY màu vàng, kích thước (24x17x14,5)cm bên trong có các đồ vật sau: 01 hộp giấy màu đen kích thước (21,5x16x7)cm;

- 01 túi nilong màu đen đựng lồng thêm 02 túi nilong màu đen đựng 01 hộp kim loại có nắp đậy, trên hộp kim loại có chữ "gia đình hạnh phúc", kích thước (21,5x16,7)cm.

- 01 cây gỗ dài 76cm, kích thước (1,5x0,7)cm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 màu xanh, số Imei1: 356835252631097, Imei2: 358934992631091, trong máy có gắn sim điện thoại số thuê bao 0969716586 (máy không hoạt động, không kiểm tra bên trong máy) thu giữ của bị cáo Lê Quang Lưu.

Đối với 01 xe mô tô biển số 93C1- 447.72 (số khung: RLHJA3924PY495533, số máy: JA39E3121177 kèm 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 93009838, biển số đăng ký 93C1-447.72 mang tên chủ xe Lê Quang Lưu, sinh năm 1975, địa chỉ: khu phố 1, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước và số tiền 5.265.000 đồng thu giữ của bị cáo Sang trong quá trình điều tra, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án cho bị hại.

Trả lại cho bị hại Trần Thị Lan số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) mà Cơ quan Điều tra đã thu giữ của bị cáo Sang theo **Biên bản và số tiền 15.000.000 đồng chị Sinh giao nộp thay bị cáo tại phiên toà theo Phiếu thu do Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước lập ngày 23/5/2024.**

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khắc Lý 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Khắc Lý.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu xanh – đen, biển số 93C1 - 259.21; số máy: JA39E-1062636, số khung 204799 (nhận kèm Phiếu trả lời xác minh, không kiểm tra tình trạng bên trong xe). Xe này là phương tiện bị cáo Lưu chở Tuấn đi trộm cắp tài sản, qua điều tra đây là tài sản hợp pháp của chị Trinh (vợ của bị cáo Lưu), chị Trinh đã bán cho ông Trường, chị Trinh và ông Trường không biết Lưu dùng xe này chở Tuấn đi thực hiện hành vi phạm tội trả lại cho ông Nguyễn Xuân Trường.

01 bì niêm phong: có 01 đoạn video có độ dài 59 phút 59 giây, từ 01 giờ 00 phút 00 giây đến 01 giờ 59 phút 59 giây. Do camera CH11 bên trong cửa hàng được gắn ở phía trên nhìn xuống cửa ra vào ghi lại; 01 đoạn video có độ dài 59 phút 59 giây, từ 01 giờ 00 phút 00 giây đến 01 giờ 59 phút 59 giây. Do camera CH11 bên trong cửa hàng được gắn ở phía trên nhìn xuống quầy tính tiền ghi lại: **cần lưu theo hồ sơ vụ án.**

[10] Vấn đề khác:

- Đối với hành vi đánh bạc ở Casino tại Campuchia của bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn thì chỉ có lời khai nhận của Tuấn, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh Tuấn tham gia đánh bạc. Bên cạnh đó, hành vi đánh bạc trên của Tuấn thực hiện tại Campuchia, không phải trên lãnh thổ Việt Nam nên không có căn cứ xử lý Tuấn về hành vi đánh bạc trên;

- Đối với hành vi xuất cảnh qua Campuchia đánh bạc: Bị cáo Tuấn chưa bị xử phạt hành chính về hành vi xuất, nhập cảnh nên không có cơ sở để xử lý Tuấn về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh; tội ở lại Việt Nam trái phép” quy định tại điều 347 BLHS;

- Đối với Nguyễn Thị Anh (em ruột Nguyễn Khắc Tuấn) và Hà Thanh Lâm (chồng Nguyễn Thị Anh) được Nguyễn Khắc Tuấn cho vợ chồng Nguyễn Thị Anh mượn số tiền 15.000.000 đồng nhưng vợ chồng Anh, Lâm không biết về nguồn gốc số tiền Tuấn cho mượn là do trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị Anh và Hà Thanh Lâm;

- Đối với Đặng Ngọc Hoàng được Nguyễn Khắc Tuấn trả nợ cho Hoàng số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) mà Tuấn đã mượn Hoàng trước đó, Hoàng không biết về nguồn gốc số tiền do Tuấn trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Hoàng;

- Đối với bà Trần Thị Nhài (mẹ ruột của Nguyễn Khắc Tuấn) biết chồng mình là Nguyễn Khắc Lý cất giữ cho Tuấn số tiền 236.857.000 đồng nhưng bà Nhài

không biết về nguồn gốc số tiền Tuấn nhờ cất giữ là do trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với bà Nhài;

- Đối với Nguyễn Thị Như Thủy có hành vi cất giữ giùm cho Tuấn số tiền 70 triệu đồng nhưng Thủy không biết về nguồn gốc số tiền Tuấn nhờ cất giữ là do trộm cắp mà có mà có nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Thủy;

- Đối với Nguyễn Xuân Trường có hành vi mua xe mô tô biển số 93C1 - 259.21 của Lê Quang Lưu nhưng khi cơ quan công an làm việc Trường đã giao nộp xe mô tô trên và không biết xe mô tô trên là phương tiện gây án. Do đó không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn Xuân Trường.

[11] Án phí:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn, Lê Quang Lưu, Phan Quốc Sang phải chịu 200.000 đồng. Do bị cáo Nguyễn Khắc Ký là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn phải chịu: 20.000.000 đồng + 4% x (666.378.000 đồng – 400.000.000 đồng) = 30.655.120 đồng;

+ Bị cáo Lê Quang Lưu phải chịu: 5% x 17.835.000 đồng = 891.750 đồng;

+ Bị cáo Phan Quốc Sang không phải chịu.

[12] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa có căn cứ một phần nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn, Lê Quang Lưu phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Tuyên bố bị cáo Phan Quốc Sang phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc Lý phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn hình phạt **17 (mười bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2023. Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án.

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Quang Lưu hình phạt **12 (mười hai)** năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 25/2024/HSST ngày 26/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo Lê Quang Lưu chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **13 (mười ba)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2023. Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; **Điều 54** của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phan Quốc Sang hình phạt **02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2023. Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Lý hình phạt **03 (ba)** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Khắc Lý cho Ủy ban nhân dân phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp, bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì thời gian cho hưởng án treo được tính vào thời hạn tù. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

+ Buộc bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn phải bồi thường cho bị hại là bà Trần Thị Lan số tiền 666.378.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Lê Quang **Lưu phải bồi thường cho bị hại số tiền 43.500.000 đồng.**

+ **Trả cho** bị hại bà Trần Thị Lan số tiền 5.000.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị **cáo theo số, ngày.....và** số tiền 15.000.000

đồng mà chị Phan Thị Sinh là em gái bị cáo Sang đã thay bị cáo giao nộp cho Hội đồng xét xử **theo Phiếu thu ngày 23/5/2024.**

Chị Phan Thị Sinh không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền chị giao nộp thay bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Buộc chị Nguyễn Thị Anh và anh Hà Thanh Lâm có nghĩa giao nộp số tiền 15.000.000 đồng đã vay của bị cáo Tuấn để hoàn trả cho bị hại.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

(chị Chi sửa trên e cop xuống này nhé chị)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước)

[5] Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm:

Mỗi bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn, Lê Quang Lưu, Phan Quốc Sang phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Do

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Khắc Lý.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn phải chịu 30.655.120 đồng;

+ Bị cáo Lê Quang Lưu phải chịu 891.750 đồng;

+ Bị cáo Phan Quốc Sang không phải chịu.

[6] Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND CC tại TP.HCM; (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- CQCSĐT - CA tỉnh Bình Phước; (1);
- CQTHAHS - CA tỉnh Bình Phước (1)
- PV 06 - CA tỉnh Bình Phước; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước; (1)
- Cục THADS tỉnh Bình Phước; (1)
- Bị cáo (4);
- Bị hại (1);
- Người bào chữa; (1)
- Người liên quan; (4)
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Phước; (1)
- THCTP; Lưu THS; Tòa HS (3).

Đinh Thị Quý Chi

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-TA

Bình Phước, ngày 26 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2024/HS-ST ngày 23/5/2024 của
Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước **có sai sót do đĩnh mỷ** cần được sửa chữa, bổ
sung như sau:

Về nội dung tại dòng số 16 trang số 17 từ trên xuống có ghi: “Xử phạt bị
cáo Nguyễn Khắc Tuấn hình phạt 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ
ngày 02/3/2023.”

Nay được sửa chữa như sau:

“Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Tuấn hình phạt 17 (mười bảy) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày **02/6/2023**.”

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- CQCSĐT - CA tỉnh Bình Phước;
- CQTHAHS CA tỉnh Bình Phước;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- PV 06;
- Sở Tư pháp;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- Lưu hs; Phòng KTNV

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Quý Chi

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 29-HS:

(1) và (5) nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi Tòa án nhân dân quận (huyện, thị xã, thành phố) gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự quân khu thì ghi Tòa án quân sự quân khu nào (ví dụ: Tòa án quân sự Quân khu Thủ đô).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Thông báo (ví dụ: Số: 01/2017/TB-TA).

(3) nếu Thông báo do Thẩm phán chủ tọa phiên tòa thực hiện thì ghi 45, nếu Thông báo do Chánh án Tòa án đã xét xử vụ án thực hiện thì ghi 44.

(4) ghi cụ thể số và ký hiệu Bản án, Quyết định (ví dụ: 168/2017/HS-PT ngày 03 tháng 6 năm 2017; 168/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2017).

(6) ghi cụ thể trang có lỗi chính tả (số liệu do nhầm lẫn hoặc do tính toán sai) của Bản án (Quyết định) (ví dụ: Trang 30).

(7) trích lại nguyên văn phần nội dung bản án có lỗi về chính tả (số liệu do nhầm lẫn hoặc do tính toán sai) cần sửa chữa, bổ sung.

(8) ghi đầy đủ nội dung cần sửa chữa, bổ sung để khắc phục sai sót.

(9) nếu là Thẩm phán chủ tọa phiên tòa thì ghi “**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**”; nếu là Chánh án thì ghi “**CHÁNH ÁN**”.

(10) ghi theo quy định tại Điều 262 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

